

Số: /KH-UBND

Lộc Bình, ngày tháng 01 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện Lộc Bình

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về triển khai công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Ủy ban nhân dân huyện Lộc Bình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Cụ thể hoá Chương trình công tác năm 2024 của Sở Tư pháp, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện bằng các hoạt động và tiêu chí cụ thể, thiết thực, phù hợp với nhiệm vụ chính trị và đặc điểm tình hình của huyện để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024, phục vụ yêu cầu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn năm 2024 và những năm tiếp theo.

##### 2. Yêu cầu

Việc triển khai các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 phải được thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực công tác tư pháp, trong đó chú trọng triển khai các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp, chương trình cải cách tư pháp năm 2024 theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, Sở Tư pháp; các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2024 được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Phát huy tính chủ động, tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024 để đạt kết quả cao nhất.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

##### 1. Công tác xây dựng và kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

###### 1.1. Công tác xây dựng VBQPPL

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Luật Ban hành VBQPPL năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành VBQPPL; Chỉ

thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Các phòng, ban, ngành chủ trì soạn thảo VBQPPL của HĐND, UBND huyện cần thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục soạn thảo, ban hành VBQPPL; nâng cao chất lượng, tính khả thi và bảo đảm thời hạn trình ban hành VBQPPL.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ xây dựng VBQPPL cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn, đội ngũ công tác viên kiểm tra, rà soát VBQPPL góp phần nâng cao hiệu quả trong tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách của địa phương.

- Giao Phòng Tư pháp thực hiện thẩm định đúng thời hạn, có chất lượng đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện, Quyết định của UBND huyện, chú trọng tính dự báo, tính khả thi của chính sách, quy định để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống.

### ***1.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL***

- Thường xuyên tự kiểm tra đối với các VBQPPL do UBND huyện ban hành, phân đầu kiểm tra đạt 100% văn bản được ban hành trong năm. Phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp; theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật đã kiến nghị.

- Thực hiện đúng tiến độ, có chất lượng hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 theo Kế hoạch và công bố kết quả hệ thống hóa để bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Thực hiện rà soát VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành để thi hành các Bộ luật, Luật, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia theo chỉ đạo của các Bộ, ngành Trung ương;

- Công bố danh mục VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành đã hết hiệu lực thi hành theo quy định.

### ***1.3. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp***

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch của UBND huyện thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

- Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ sau khi được ban hành.

**2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

#### ***2.1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)***

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên Hội đồng PHPBGDPL trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp trong công tác PBGDPL.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch PBGDPL; kịp thời phổ biến các Bộ luật, Luật, Pháp lệnh mới được thông qua, các cơ chế, chính sách của tỉnh, chú trọng các lĩnh vực pháp luật có liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Bộ luật, Luật theo chỉ đạo của Bộ, Ngành Trung ương. Tổ chức “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2024.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức PBGDPL với phương châm hướng mạnh về cơ sở; bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật; tăng cường xã hội hóa công tác PBGDPL; phát huy vai trò, hiệu quả Tủ sách pháp luật tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.

- Tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động PBGDPL; bám sát các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, ngành, của tỉnh; hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu pháp luật do Trung ương và địa phương tổ chức, phát động; ứng dụng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

## ***2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở***

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thi hành nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp. Triển khai, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 12/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

- Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cho công chức quản lý nhà nước về công tác hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, phấn đấu tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 76% trở lên.

- Tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt trên 30% trên tổng số tổ hòa giải toàn huyện, trong đó tỷ lệ hòa giải thành của Tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt từ 80% trở lên.

## ***2.3. Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật***

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ “Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận

pháp luật cho người dân” theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh; phấn đấu 100% xã thuộc diện xây dựng nông thôn mới năm 2024 và các xã biên giới đạt tiêu chí về tiếp cận pháp luật.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về vị trí, vai trò, nội dung của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật góp phần bảo đảm thực hiện quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

#### ***2.4. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THPL)***

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình THPL năm 2024, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu hút sự quan tâm của dư luận và các lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao điểm số và nâng xếp hạng chỉ số “Chi phí tuân thủ pháp luật” (Chỉ số B1).

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình THPL. Tăng cường tập huấn chuyên sâu; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành để kịp thời hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ vướng mắc trong công tác theo dõi tình hình THPL.

### **3. Công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp**

#### ***3.1. Công tác hành chính tư pháp***

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai có hiệu quả Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” trên địa bàn huyện; tổng kết Chương trình hành động Quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 (khi có hướng dẫn của Sở Tư pháp). Quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trên địa bàn huyện đúng quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng thời hạn các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 06).

- Tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến. Đảm bảo việc giải quyết yêu cầu về hộ tịch của người dân, tổ chức theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước La Hay số 33 về Bảo vệ trẻ em. Giải quyết kịp thời các việc đăng ký nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP. Chỉ đạo thực hiện, có giải pháp nâng cao hiệu quả dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Đảm bảo đáp ứng đầy đủ việc giải quyết yêu cầu chứng thực bản sao từ bản chính của người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi cho công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Thông tư số 08/2019/TT-BTP, 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp trong lĩnh vực bồi thường nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### ***3.2. Công tác hỗ trợ tư pháp***

Phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn tiếp tục thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **4. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra công tác tư pháp và quản lý nhà nước về thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

### ***4.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra công tác tư pháp***

Chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt công tác kiểm tra trong ngành tư pháp và công tác phối hợp trong hoạt động kiểm tra theo chỉ đạo của Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền.

### ***4.2. Quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)***

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC; Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP; Thông tư số 01/2023/TT-BTP ngày 16/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC và các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Kiểm tra liên ngành công tác quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC theo địa bàn, lĩnh vực hoặc vụ việc cụ thể.

- Tăng cường tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính cho các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn.

### **5. Công tác tổ chức xây dựng ngành Tư pháp, thi đua khen thưởng**

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ làm công tác tư pháp nhằm xây dựng đội ngũ công chức thành thạo về nghiệp vụ, có phẩm chất tốt, có khả năng tham mưu thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực công tác tư pháp tại địa phương.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện nghiêm túc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ công chức, viên chức ngành Tư pháp; tiếp tục thực hiện phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp thi đua thực hiện văn hoá công sở giai đoạn 2019-2025".

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyên môn nghiệp vụ và trong giải quyết TTHC liên quan đến công tác tư pháp. Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025.

- Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phần mềm chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực tư pháp; phối hợp rà soát, xây dựng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin của tỉnh.

- Tổ chức phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành Tư pháp lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, Nhà nước, của ngành Tư pháp và của tỉnh Lạng Sơn năm 2024; kịp thời đề nghị biểu dương, khen thưởng các cá nhân có thành tích xuất sắc.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, Phòng Tư pháp ban hành theo thẩm quyền hoặc trình UBND huyện, các Hội đồng, Ban Chỉ đạo cấp huyện ban hành**

các kế hoạch của từng lĩnh vực chuyên môn công tác tư pháp và tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch.

**2.** UBND các xã, thị trấn ban hành kế hoạch triển khai công tác tư pháp năm 2024 *trước ngày 10/02/2024*, báo cáo UBND huyện (thông qua Phòng Tư pháp tổng hợp).

**3.** Giao Phòng Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND huyện, Sở Tư pháp kết quả thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP HDND và UBND huyện;
- Lưu: VT, TP<sub>(STH)</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Chiều**